

Số : 297/KLTTr - SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 05 tháng 12 năm 2011

**KẾT LUẬN THANH TRA TÒAN DIỆN
Trường THPT Trần Văn Kiết**

Căn cứ vào báo cáo kết quả thanh tra ngày 25 tháng 11 năm 2011 của đoàn thanh tra toàn diện trường THPT Trần Văn Kiết từ ngày 22 tháng 11 năm 2011 đến ngày 25 tháng 11 năm 2011. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ THANH TRA TỪNG NỘI DUNG

1. Về tổ chức cơ sở giáo dục

a) Ưu điểm:

- Ban giám hiệu nhà trường đủ về mặt số lượng, có 02 đ/c đã qua các lớp QLGD và LLCT, 01 đồng chí đang học lớp QLGD; đội ngũ giáo viên đủ, đáp ứng được yêu cầu giảng dạy các bộ môn văn hóa.

- Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn cao (100%), đủ trình độ để tiếp cận phương pháp giảng dạy mới, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn.

b) Nhược điểm:

- Còn 01 hiệu phó chưa qua chương trình quản lý và 02 đồng chí chưa qua chương trình lý luận chính trị

- Về số lượng: thừa 4 GV tiếng Pháp khó phân công nhiệm vụ; thừa 01 GV Lịch sử, 1GV Địa lí; thiếu 1 GV Tiếng Anh

c) Kiến nghị:

- Hiệu trưởng sắp xếp công việc và xây dựng kế hoạch cho 02 phó hiệu trưởng hoàn chỉnh chương trình lý luận chính trị và quản lý giáo dục

- Tham mưu cho phòng TCCB giải quyết tình hình giáo viên dư

- Hiệu trưởng cần có kế hoạch tuyển thêm 01 giáo viên Tiếng anh

2. Về cơ sở vật chất kỹ thuật

a) Ưu điểm:

- Trường bảo quản, sửa chữa kịp thời và sử dụng tốt các trang thiết bị hiện có.

- Trường đã khắc phục khó khăn về phòng học để thực hiện tốt công tác giảng dạy

- Trường đã vận động được mạnh thường quân tráng xi măng một phần sân trường để thực hiện sinh hoạt đầu tuần.

b) Nhược điểm:

- Cơ sở vật chất còn thiếu nhiều, chưa có phòng học để thực hiện phụ đạo cho học sinh toàn trường.

- Hệ thống thoát nước chưa đảm bảo, sân trường thường xuyên bị ngập nước, chưa có hố rác đảm bảo đúng quy định về vệ sinh môi trường.

- Hàng rào tạm bị hư hỏng, phần trường giáp với phía trước chưa có hàng rào

- Không có hội trường, phòng làm việc của ban giám hiệu, văn phòng còn dùng chung và thiếu nơi chứa đựng hồ sơ lưu trữ.

3. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục, đào tạo

3.1. Thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giảng dạy, đánh giá kết quả học tập

Ưu điểm:

- Nhà trường đảm bảo thực hiện chương trình giảng dạy đủ các môn theo quy định.
- Nền nếp giảng dạy và học tập nói chung được giữ vững.
- Việc thực hiện quy chế chuyên môn, kiểm tra đánh giá đảm bảo nghiêm túc, đúng thực chất.

Hạn chế:

- Tỉ lệ học sinh yếu kém có kéo giảm nhưng vẫn còn ở mức cao.
- Nội dung sinh hoạt của tổ chuyên môn chưa đi vào chiều sâu, chủ yếu mang tính thông báo và gợi ý tiết dạy.

3.2. Việc thực hiện các quy định về chuyên môn:

a. Về hồ sơ chuyên môn:

- Giáo viên có đầy đủ hồ sơ chuyên môn theo quy định của điều lệ trường TrH.
- Bài soạn đảm bảo tính khoa học (nội dung và hình thức).
- Số điểm: cho điểm đúng tiến độ, có chú ý theo dõi ghi nhận chuyên cần của học sinh.
- Số kế hoạch giảng dạy: ghi chép đầy đủ, phản ánh đúng tiến độ thực hiện chương trình.

b. Việc thực hiện các quy định về chuyên môn:

- Thực hiện nghiêm túc phân phối chương trình.
- Kế hoạch dạy học tự chọn đảm bảo đủ thời lượng cho từng ban.
- Thực hiện quy chế kiểm tra, thi, đánh giá xếp loại học sinh nhìn chung đảm bảo đúng quy chế.
- Đổi mới phương pháp: Giáo viên có chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, tuy nhiên hiệu quả chưa cao do tính tích cực chủ động trong học tập của học sinh còn nhiều hạn chế.

c. Kết quả xếp loại các giờ dạy do đoàn thanh tra dự:

Đoàn thanh tra đã dự 80 tiết, ở 12 bộ môn, có 21 tiết dạy bằng GAĐT, kết quả cụ thể như sau :

- Loại giỏi : 36 đạt tỷ lệ: 50 %
- Loại khá : 35 đạt tỷ lệ: 48,6 %
- Loại đạt yêu cầu: 01 đạt tỉ lệ: 1,4 %

- Không xếp loại: 08
- Bài giảng điện tử: 21 đạt tỷ lệ : 29,16 %

4. Công tác quản lý của thủ trưởng cơ sở giáo dục

4.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục:

- Hàng năm Hiệu trưởng có xây dựng đủ các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học như: Kế hoạch năm học; kế hoạch phát triển giáo dục; các kế hoạch chuyên đề như kế hoạch thi đua; kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học; kế hoạch chuyên môn... các kế hoạch được xây dựng cụ thể, chi tiết có tính khả thi, phù hợp với thực tiễn nhà trường.

- Ngoài các loại kế hoạch nêu trên Hiệu trưởng đã xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm như: Kế hoạch thực hiện cuộc vận động: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, kế hoạch thực hiện cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung; kế hoạch “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

- Các kế hoạch của nhà trường được cụ thể hóa thành kế hoạch tháng và lịch công tác hàng tuần.

4.2. Quản lý cán bộ giáo viên, nhân viên :

- Phân công, sử dụng đội ngũ hợp lý, việc bố trí, sử dụng cán bộ giáo viên và nhân viên đúng theo trình độ chuyên môn đào tạo và năng lực cá nhân. Trong phân công có quan tâm, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ về chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp công tác.

- Thực hiện đầy đủ công tác quy hoạch cán bộ dự bị, dự nguồn, bồi dưỡng cán bộ quản lý kế thừa.

- Công tác tuyển dụng viên chức thực hiện đúng theo quy định của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hướng dẫn số 08/HĐ-SGD&ĐT, không phát hiện sai sót, tiêu cực trong tuyển dụng.

- Công tác nhận xét, đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm thực hiện đúng theo quy định.

- Quản lý hồ sơ nhân sự theo đúng quy định (Thực hiện theo Nghị định 116/2003/NĐ-CP, ngày 10 tháng 10 năm 2003, về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; Hướng dẫn số 02/HĐ-SGDDT ngày 03/3/2008 về việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

- Việc sắp xếp thời khóa biểu khá phù hợp trong điều kiện thực tế nhà trường. Trong sắp xếp có chú ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh trong học tập.

- Công tác kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng: Hàng năm Hiệu trưởng điều xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ đầy đủ các bước theo quy trình và nội dung trên cơ sở đánh giá ưu, khuyết điểm công tác kiểm tra. Các kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm có tính khả thi cao. Số lượng giáo viên được kiểm tra nội bộ đạt yêu cầu.

- Về đào tạo bồi dưỡng giáo viên:

+ Kế hoạch đào tạo giáo viên có trình độ Thạc sĩ đến năm 2015.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ: Có 01 CBQL dự bị đang học lớp hoàn chỉnh trung cấp LLCT.

+ Kế hoạch bồi dưỡng công nghệ thông tin: 100% giáo viên phải đạt trình độ tin học ứng dụng.

* Cơ cấu tổ chức :

- Hiệu trưởng nhà trường xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy của trường đúng theo điều lệ trường phổ thông hiện hành.

- Thành lập 8 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng. Cơ cấu các tổ hợp lý theo điều kiện cụ thể của trường .

- Công đoàn và đoàn thanh niên được thành lập và hoạt động đúng theo quy định. Cán bộ đoàn được bố trí khá ổn định .

- Trường có 1 chi bộ độc lập với 42 đảng viên đạt tỷ lệ 41.58% , thấp hơn tỉ lệ bình quân đảng viên trong ngành (44,94%)

- Hội đồng trường thành lập và hoạt động theo quy định tại điều 20 điều lệ trường phổ thông ban hành kèm theo quyết định số 07/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/4/2007 của Bộ GD&ĐT (Nay được thay thế bởi Thông tư 12)

Hạn chế :

Tỷ lệ đảng viên trong nhà trường chưa đạt chỉ tiêu theo quy định của ngành.

* Xây dựng đội ngũ :

- Hiệu trưởng nhà trường quan tâm xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ, toàn trường có 07 thạc sĩ và 2 đang học sau đại học, đạt tỉ lệ 9.7% .

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý, quy hoạch đào tạo hàng năm theo quy định .

- Định kỳ hàng năm quyết định phân công đội ngũ cán bộ cốt cán các tổ chuyên môn đúng theo quy định; phân công sử dụng đội ngũ hợp lý (trừ 4 GV tiếng Pháp), góp phần thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng bổ sung đội ngũ CB,GV còn thiếu theo biên chế được giao, thực hiện tốt quy trình tuyển dụng theo hướng dẫn số 08/HD-SGDDT ngày 08/4/2009 của Sở GD&ĐT; phân công GV hướng dẫn GV mới tập sự, bổ nhiệm vào ngạch khi hết tập sự đúng theo quy định .

Hạn chế :

Chưa bố trí giáo viên tiếng Pháp dạy ngoại ngữ 2 . Nguyên nhân điều kiện CSVC còn thiếu phòng học, Phụ huynh và học sinh chưa đồng tình .

* Thực hiện các chế độ chính sách :

Hiệu trưởng thực hiện tốt, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách hiện hành cho CB, GV trong đơn vị : Nâng lương thường xuyên, thực hiện nâng lương sớm hàng năm trên cơ sở tiêu chí của trường quy định và các chế độ phụ cấp theo quy định hiện hành.

* Quản lý hồ sơ công chức :

- Hiệu trưởng thực hiện tốt việc quản lý hồ sơ công chức, cập nhật, bổ sung đầy đủ hồ sơ công chức phát sinh đúng theo quy định tại hướng dẫn số 02/HD-SGDDT ngày 03/3/2009 của Sở GD&ĐT về việc quản lý hồ sơ cán bộ công chức .

- Thực hiện tốt công tác nhận xét đáng giá cán bộ, giáo viên hàng năm theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, cập nhật hồ sơ công văn đi đến .

* Kiến nghị

Cấp ủy của đơn vị xem xét có kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giáo viên tạo nguồn cho việc phát triển đảng viên mới trong thời gian tới.

4. 3. Quản lý hành chính, tài chính, tài sản:

4.3.1. Công tác quản lý hành chính

Quản lý và thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách như: Sổ Đăng bộ; Sổ gọi tên và ghi điểm; Sổ đầu bài; học bạ học sinh; Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ; Sổ kiểm tra và đánh giá giáo viên về công tác chuyên môn; Sổ khen thưởng, kỷ luật học sinh... Việc lưu trữ công văn đi, đến, sắp xếp các hồ sơ quản lý của nhà trường thực hiện theo đúng quy định.

4.3.2. Công tác quản lý tài chính:

+ Ưu điểm:

- Thu học phí đạt kế hoạch đề ra và lưu trữ hồ sơ đầy đủ theo quy định.
- Tất cả các nguồn thu hạch toán đầy đủ vào cùng hệ thống sổ sách kế toán.
- Thực hiện công khai tài chính đúng qui định.
- Đơn vị có lập sổ tài sản cố định, sổ công cụ dụng cụ tại nơi sử dụng theo quy định.

+ Hạn chế:

- Kế toán đơn vị không hạch toán nghiệp vụ chi tiền tạm ứng vào sổ sách kế toán.
- Kế toán khóa sổ cuối năm trước sang năm sau nhưng chưa điều chỉnh nên sổ phiếu thu, chi còn sử dụng liên tục.

* Kiến nghị:

Tất cả các nghiệp vụ chi tiền mặt tại đơn vị phải có phiếu chi và hạch toán đầy đủ vào sổ sách kế toán theo quy định và nghiên cứu làm tốt phần mềm kế toán đã được trang bị

4.3.3. Công tác quản lý tài sản:

- Đơn vị có lập sổ tài sản cố định, sổ công cụ dụng cụ tại nơi sử dụng.
- Đơn vị có kiểm kê tài sản định kỳ, cập nhật tài sản phát sinh, có quan tâm đến việc quản lý và sử dụng có hiệu quả.

4.4 Tổ chức cho nhà giáo, cán bộ nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội, thực hiện chế độ chính sách của nhà nước đối với CB-GV-NV :

4.4.1. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường:

- Hiệu trưởng có xây dựng qui chế dân chủ trường học theo Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDDT ngày 01/3/2000 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và triển khai đến CB, GV, NV. Trong hoạt động của nhà trường, Hiệu trưởng đã thực hiện tốt các nội dung trong qui chế thực hiện dân chủ, cụ thể như:

- Phối hợp cùng Ban chấp hành Công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị cán bộ công chức theo đúng thời gian và nội dung theo hướng dẫn liên tịch của Công đoàn Giáo dục tỉnh và Sở GD&ĐT.
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường được bàn về kế hoạch năm học, phân công giáo viên, kế hoạch hoạt động hàng tháng, xét và đánh giá các danh hiệu thi đua tập thể,

cá nhân thông qua các cuộc họp liên tịch, họp hội đồng giáo viên hàng tháng, hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường.

- Thực hiện công khai cho cán bộ, giáo viên biết các chủ trương chính sách của Nhà nước, của ngành, các văn bản chỉ đạo của cấp trên, công khai quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính, kết quả đánh giá xếp loại viên chức, chất lượng đội ngũ. chất lượng giáo dục...

- Cán bộ viên chức thực hiện quyền kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, qua nghe báo cáo tình hình hoạt động của nhà trường.

- Tạo điều kiện Ban thanh tra nhân dân thực hiện chức năng nhiệm vụ, nhất là giám sát các hoạt động của nhà trường về thực hiện chế độ chính sách, công khai tài chính, phân công lao động, tuyển dụng viên chức.

- Trong các năm học vừa qua trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

4.4.2. Tổ chức cho nhà giáo, cán bộ nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội, thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo và học sinh.

- Tổ chức cho nhà giáo, CBNV, HS tham gia các hoạt động xã hội gắn với yêu cầu của địa phương và các hoạt động ngoại khóa như: hội thi, câu lạc bộ, thể dục thể thao,... phong trào xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực đạt được yêu cầu và được ngành công nhận loại

- Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, học sinh: đủ, đúng theo quy định.

4.5. Quan hệ phối hợp công tác giữa nhà trường và các đoàn thể:

Trong hoạt động, nhà trường đảm bảo sự lãnh đạo của Cấp ủy-Chi bộ Đảng; phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn TNCS HCM và tạo sự đồng tình ủng hộ của lực lượng này nên việc huy động nguồn lực đóng góp chăm lo cho giáo dục đạt hiệu quả cao về mặt vật chất cũng như tạo điều kiện để các tổ chức này hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ.

C. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, KIẾN NGHỊ:

I. Nhận xét, đánh giá:

Trong các năm học qua nhà trường đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn của trường THPT cụ thể như:

+ Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông dành cho cấp THPT do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

+ Quản lý tốt đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên theo quy định của pháp luật.

+ Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh; quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Huy động, quản lý, và sử dụng tốt các nguồn lực cho hoạt động giáo dục. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục.

- + Quản lý, sử dụng và bảo quản tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của Nhà nước.
- + Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia hoạt động xã hội.
- + Thực hiện đầy đủ các hoạt động về kiểm định chất lượng giáo dục.
- + Thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân:

- Lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt việc xây dựng các kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch.
- Quản lý và sử dụng khá tốt đội ngũ, phát huy được những nhân tố tích cực trong tập thể sư phạm.
- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao và nhiệt tình trong công tác.
- Hệ thống chính trị trong nhà trường làm việc có tinh thần trách nhiệm, phối hợp tốt trong công việc.
- Được sự quan tâm và hỗ trợ tích cực của phụ huynh học sinh và Ban đại diện CMHS.

II. Kiến nghị:

* *Với những ưu và khuyết điểm của trường như đã nêu ở trên Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt các vấn đề sau:*

Ngày vi việc khắc phục các hạn chế đã nêu ở các phần trên nhà trường cần tập trung giải quyết tốt một số vấn đề như sau:

- Tiếp tục tổ chức tốt phong trào thi đua dạy tốt, học tốt gắn liền với cuộc vận động “xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”.
- Lãnh đạo trường tiếp tục phát huy những kinh nghiệm trong việc hạn chế học sinh yếu kém về văn hóa; có kế hoạch phụ đạo; kế hoạch ôn thi TNTHPT thật cụ thể; phân hóa đối tượng học sinh khối 12; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc giáo viên thực hiện tốt việc tổ chức ôn thi TN nhằm giữ vững và nâng cao hơn tỷ lệ học sinh TNTHPT hàng năm.
- Phát động mạnh mẽ phong trào "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy"; "Tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục".
- Ban giám hiệu và Công đoàn cơ sở có biện pháp tích cực hơn, động viên và hỗ trợ giúp giáo viên phấn đấu để có nhiều giáo viên tiếp tục học sau đại học, có nhiều giáo viên là chiến sĩ thi đua các cấp và giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, nâng cao chất lượng đội ngũ để nhà trường ngày càng có nhiều giáo viên nòng cốt.

Noi nhận:

- UBND Huyện Chợ Lách;
- Trường THPT Trần Văn Kiết;
- Lưu : VT,TTr.

